

Hợp tác
giảm cầu
ngà voi.



CẨM NANG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ (Dành cho hướng dẫn viên du lịch)

HANDBOOK
GUIDE TO NATURE AND WILDLIFE
RESPONSIBLE TOURISM PRACTICES
(For tour guides)

MỤC LỤC

BỐI CẢNH RA ĐỜI	5
MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG	6
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG	6
BẢN QUYỀN VÀ TRÍCH DẪN TÀI LIỆU	6
MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM	7
PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ	8
1. Thế nào là du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã	9
2. Lợi ích của du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã	10
3. Các nguyên tắc thực hành du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã	11
PHẦN II. DÀNH CHO HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH	12
1. Lý do cần thực hành du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã	13
2. Hướng dẫn viên du lịch làm gì và không nên làm gì	13
3. Thông tin pháp lý hướng dẫn viên du lịch cần biết	15
PHẦN III. BÀI HỌC ĐIỂN HÌNH VỀ DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ	18
1. Bỏ nghề lâm tặc để trở thành hướng dẫn viên du lịch	19
2. Mỗi hành động nhỏ hôm nay đều có ý nghĩa với ngày mai	19
3. Yêu nghề hướng dẫn và yêu núi rừng	20
TÀI LIỆU THAM KHẢO	21

@ Lauren Arthur / WWF

TABLE OF CONTENTS

BACKGROUND	23
PURPOSE OF THE HANDBOOK	24
INSTRUCTIONS FOR USE	24
COPYRIGHT AND REFERENCE CITATIONS	24
DISCLAIMER	25
PART I. OVERVIEW OF NATURE AND WILDLIFE RESPONSIBLE TOURISM	26
1. What is nature and wildlife responsible tourism?	27
2. Benefits of nature & wildlife responsible tourism	28
3. Principles of nature and wildlife responsible tourism practices	29
PART II. GUIDE FOR TOUR GUIDES	30
1. Reasons to practice nature and wildlife responsible tourism	31
2. What tour guides should and should not do	31
3. Useful legal information for tour guides	33
PART III. CASE STUDY ON NATURE AND WILDLIFE RESPONSIBLE TOURISM	36
1. Quit illegal logging to start tour guiding	37
2. Small actions today shape a brighter tomorrow	37
3. Love mountains and forests, love the guide profession	38
REFERENCES	39



BỐI CẢNH RA ĐỜI

Nhân loại đang phải đối mặt với thực tế khắc nghiệt diễn ra trên hành tinh - là hậu quả của những hoạt động tàn phá thiên nhiên của chính mình. Hiện tượng ô nhiễm, lũ lụt, hạn hán, suy thoái đa dạng sinh học và sự biến mất của các loài động thực vật hoang dã đã trở thành vấn nạn toàn cầu, gây mất cân bằng sinh thái một cách nghiêm trọng. Báo cáo năm 2024 của Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP) cho thấy suy thoái đa dạng sinh học đang diễn ra với tốc độ chưa từng có trong lịch sử loài người với **hơn 1 triệu loài động vật và thực vật đang bị đe dọa tuyệt chủng** (UNDP, 2024). Theo Báo cáo Sức sống Hành tinh 2022 của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF), **quần thể động vật có xương sống đã suy giảm trung bình 69% trên toàn cầu** kể từ năm 1970 đến nay (WWF, 2022). Cũng theo WWF, **3/4 môi trường trên cạn và khoảng 2/3 môi trường đại dương đã bị thay đổi đáng kể** (WWF, 2022) và với tốc độ sản xuất và tiêu dùng nhựa như trong thời gian qua, dự báo của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) cho thấy **khối lượng nhựa sẽ vượt khối lượng cá vào năm 2050** (WEF, 2016). Suy thoái đa dạng sinh học đã và đang ảnh hưởng nặng nề đến sinh kế, an ninh lương thực, sức khỏe cũng như chất lượng cuộc sống của con người và đẩy chúng ta vào những rủi ro khôn lường.

Du lịch là một ngành kinh tế quan trọng của nhiều quốc gia với **hơn 80% hàng hóa và dịch vụ phụ thuộc vào các giá trị thiên nhiên và đa dạng sinh học** (WEF, 2020). Một mặt, du lịch có thể kết nối con người với thiên nhiên và thúc đẩy bảo tồn thiên nhiên, nhưng mặt khác, hoạt động du lịch cũng gây ra những xáo trộn, ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên, làm suy giảm đa dạng sinh học.

Là một trong những quốc gia có mức độ đa dạng sinh học cao trên thế giới, cùng với các tài nguyên khác, Việt Nam có rất nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch. Tuy nhiên, thực tế cho thấy ngành du lịch đã và đang khai thác tài nguyên thiên nhiên một cách thiếu bền vững, chưa phát huy được vai trò cầu nối trong việc thúc đẩy các bên liên quan tham gia bảo vệ thiên nhiên. Việc đáp ứng nhu cầu của một bộ phận khách du lịch đã làm gia tăng nạn mua bán và tiêu thụ động vật hoang dã, góp phần đẩy nhiều loài quý hiếm đến bờ vực tuyệt chủng.

Với sứ mệnh ngăn chặn sự xuống cấp của môi trường tự nhiên tại Việt Nam và xây dựng một tương lai trong đó con người sống hài hòa với thiên nhiên, Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên tại Việt Nam (WWF-Việt Nam) - với sự tài trợ của Tổ chức Hợp tác Quốc tế Đức (GIZ) thông qua Dự án Giảm cầu ngà voi, sự phối hợp của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam đã thực hiện nhiều hoạt động nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của du lịch đối với thiên nhiên và động vật hoang dã như: tập huấn cho đội ngũ hướng dẫn viên du lịch và tổ chức tọa đàm với các công ty du lịch, lữ hành về du lịch trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã; cung cấp thông tin và hướng dẫn thực hành du lịch có trách nhiệm cho các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp liên quan. Cẩm nang Hướng dẫn thực hành du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã dành cho hướng dẫn viên du lịch ra đời trong bối cảnh này.

MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG

Cẩm nang được biên soạn nhằm cung cấp một số kiến thức cốt lõi về du lịch có trách nhiệm trong mối quan hệ với bảo tồn thiên nhiên và động vật hoang dã, đồng thời đưa ra những hướng dẫn thực hành du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã cho hướng dẫn viên du lịch. Thông qua những nội dung này, tài liệu mong muốn nâng cao ý thức bảo vệ thiên nhiên và động vật hoang dã cho đội ngũ hướng dẫn viên du lịch, từ đó, có các cách thức tác động làm thay đổi quan niệm và hành vi ứng xử của khách du lịch và các đối tác liên quan đối với thiên nhiên theo hướng tích cực, đặc biệt là giảm cầu đối với động vật hoang dã và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hoang dã.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Cẩm nang được tham khảo, sử dụng bởi đội ngũ hướng dẫn viên du lịch trong quá trình tác nghiệp. Những hướng dẫn thực hành du lịch có trách nhiệm có thể được tham khảo và áp dụng trong quá trình tổ chức, thực hiện hoạt động hướng dẫn khách du lịch. Cẩm nang cũng có thể được khai thác, sử dụng bởi các doanh nghiệp lữ hành trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng hướng dẫn viên du lịch hoặc được các đào tạo viên, các giảng viên sử dụng trong hoạt động đào tạo, giảng dạy cho nhân lực lao động trong ngành du lịch để hướng dẫn và truyền cảm hứng, lan tỏa tình yêu thương và mong muốn được bảo vệ thiên nhiên và động vật hoang dã, góp phần phát triển du lịch bền vững tại Việt Nam.

BẢN QUYỀN VÀ TRÍCH DẪN TÀI LIỆU

Cẩm nang là một sản phẩm nằm trong khuôn khổ Dự án Giảm cầu Ngà voi do WWF-Việt Nam thực hiện. Bản quyền Cẩm nang thuộc sở hữu của WWF-Việt Nam. Việc sao chép, sửa đổi, tái bản Cẩm nang dưới các hình thức khác mà không được WWF-Việt Nam cho phép là vi phạm pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ. Khi trích dẫn tài liệu này, vui lòng sử dụng định dạng sau: WWF-Việt Nam (2024). Cẩm nang Hướng dẫn thực hành du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã (dành cho hướng dẫn viên du lịch). Hà Nội.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Cẩm nang cung cấp các nội dung cho mục đích tham khảo và không thay thế cho các tài liệu pháp lý. Các thông tin, luận điểm trong tài liệu này không nhất thiết phản ánh quan điểm của WWF-Việt Nam. Chúng tôi không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào gây ra cho người sử dụng hoặc bên thứ ba nào có liên quan đến việc sử dụng tài liệu này.

NHÓM TÁC GIẢ

TÁC GIẢ BIÊN SOẠN:

TS. Nguyễn Thị Thu Mai - Trưởng Khoa Du lịch, Trường Đại học Mở Hà Nội.

NHÓM CHUYÊN GIA GÓP Ý:

TS. Phạm Lê Thảo - Phó Trưởng Phòng Quản lý lữ hành, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam.

ThS. Nguyễn Thanh Nga - Chuyên viên chính, Phòng Quản lý lữ hành, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam.

ThS. Lê Thị Minh Quế - Chuyên viên chính, Phòng Quản lý lữ hành, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam.

ThS. Nguyễn Anh Tuấn - Chuyên viên Cơ quan thẩm quyền Quản lý CITES Việt Nam.

TS. Nguyễn Hữu Cường - Giảng viên, Trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam.

ThS. Vương Quốc Chiến - Quản lý Dự án Giảm cầu Ngà voi, WWF-Việt Nam.

NHÓM BIÊN TẬP:

Vũ Thanh Hà - Dự án Giảm cầu Ngà voi, WWF-Việt Nam.

Tạ Huy Vũ - Dự án Giảm cầu Ngà voi, WWF-Việt Nam.



PHẦN I.

TỔNG QUAN VỀ DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ



@ James Morgan/ WWF

1. THẾ NÀO LÀ DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã là một cách thức đặc biệt để con người kết nối với thiên nhiên, khám phá vẻ đẹp kỳ diệu của cảnh quan tự nhiên và thế giới động vật hoang dã. Sống trong môi trường tự nhiên mà không bị con người thuần hóa hay nuôi dưỡng, động vật hoang dã bao gồm tất cả các loài động vật sống tự do trong các hệ sinh thái tự nhiên, từ động vật có vú, chim, bò sát, lưỡng cư đến cá và côn trùng. Những loài này tự tìm kiếm thức ăn, nước uống và nơi trú ẩn, và chúng đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc duy trì sự cân bằng sinh thái và đa dạng sinh học.

Hoạt động du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã là một hình thức du lịch bền vững nhằm khai thác hiệu quả các giá trị tài nguyên thiên nhiên để phục vụ cho quá trình phát triển kinh tế, xã hội song không làm suy thoái môi trường và chức năng của các hệ sinh thái. Du lịch trách nhiệm với thiên nhiên là quá trình duy trì được sự cân bằng giữa khai thác và bảo tồn môi trường tự nhiên và động vật hoang dã trong khi thực hiện các hoạt động du lịch. Sự cân bằng này được thực hiện bằng cách:

- Tuân thủ nghiêm túc các quy định, tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường tự nhiên và động vật hoang dã trong quá trình quy hoạch, xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ, lựa chọn dịch vụ và tổ chức các hoạt động du lịch;

- Kết nối khách du lịch với thiên nhiên và động vật hoang dã thông qua các hoạt động có trách nhiệm, không làm tổn hại các giá trị của thiên nhiên và động vật hoang dã;
- Dành một phần xứng đáng của nguồn thu từ hoạt động du lịch để phục vụ cho công tác bảo tồn thiên nhiên và động vật hoang dã, đặc biệt ở những địa bàn diễn ra hoạt động du lịch;
- Khuyến khích, giáo dục các thành phần tham gia du lịch dành sự tôn trọng đối với tự nhiên, giảm thiểu những tác động tiêu cực của hoạt động du lịch lên môi trường tự nhiên và động vật hoang dã, đảm bảo sự phục hồi và phát triển của chúng;
- Quảng bá, lan toả được các giá trị của tự nhiên và chuyển tải thông điệp bảo tồn thiên nhiên và động vật hoang dã đến khách du lịch và các thành phần liên quan, nâng cao nhận thức và điều chỉnh hành vi của họ, góp phần gìn giữ và bảo tồn thiên nhiên và động vật hoang dã.

2. LỢI ÍCH CỦA DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã mang lại rất nhiều lợi ích, không chỉ đóng góp vào việc bảo vệ môi trường và động vật hoang dã mà còn đảm bảo sự phát triển bền vững của du lịch, tạo ra lợi ích lâu dài cho tất cả các bên liên quan.

- **BẢO TỒN MÔI SINH TỰ NHIÊN:** Góp phần bảo vệ môi trường tự nhiên và động vật hoang dã, cân bằng hệ sinh thái để tạo ra một nơi an toàn và tốt đẹp hơn cho con người sinh sống;
- **ĐẢM BẢO ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN DU LỊCH:** Thông qua thực hành du lịch có trách nhiệm, việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên chính là bảo vệ một thành tố không thể thiếu hình thành nên các sản phẩm du lịch;
- **CẢI THIỆN TRẢI NGHIỆM CHO DU KHÁCH:** Mang lại cho du khách những trải nghiệm chân thực và có giá trị, giúp họ tận hưởng và kết nối với thiên nhiên;
- **HỖ TRỢ KINH TẾ CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN:** Tạo nguồn thu bền vững cho các nhà cung cấp dịch vụ trong chuỗi cung ứng, cho cộng đồng địa phương, đóng góp cho công tác nghiên cứu và bảo tồn tự nhiên và động vật hoang dã;
- **CẢI THIỆN NĂNG LỰC CỦA CÁC THÀNH PHẦN LIÊN QUAN:** Góp phần đầu tư về con người thông qua đào tạo nâng cao nhận thức và kỹ năng cho các bên liên quan, trong đó có người dân địa phương để quản lý tài nguyên của họ một cách bền vững;
- **NÂNG CAO VỊ THẾ ĐIỂM ĐẾN DU LỊCH:** Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ du lịch có trách nhiệm sẽ mang lại uy tín cho điểm đến du lịch, giúp cải thiện hình ảnh, nâng cao vị thế của điểm đến du lịch.

3. CÁC NGUYÊN TẮC THỰC HÀNH DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

- **TÔN TRỌNG:** Tôn trọng thiên nhiên bằng cách bảo vệ, không xâm hại, không tiếp tay cho các hoạt động xâm hại môi trường tự nhiên và động vật hoang dã;
- **CÔNG BẰNG:** Công bằng trong việc chia sẻ nguồn lợi thu được từ hoạt động du lịch dựa trên tài nguyên thiên nhiên cho các bên liên quan;
- **KHÁCH QUAN:** Trung thực và khách quan trong các đánh giá tác động môi trường của hoạt động du lịch từ giai đoạn quy hoạch, xây dựng dự án đến tổ chức thực hiện;
- **CHIA SẺ:** Chia sẻ thông tin, công nghệ, kỹ thuật và kinh nghiệm giữa các bên liên quan trong việc bảo vệ thiên nhiên và động vật hoang dã;
- **CÓ ĐIỂM DỪNG:** Không bắt chộp hay đánh đổi sự cân bằng và các giá trị của tự nhiên, sự sinh tồn của động vật hoang dã để phát triển du lịch bằng mọi giá.



© Patrick Bentley / WWF-US

PHẦN II.

DÀNH CHO HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH

1. LÝ DO CẦN THỰC HÀNH DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Thực hành du lịch có trách nhiệm với thiên nhiên và động vật hoang dã sẽ giúp hướng dẫn viên du lịch:

- Đảm bảo sự an toàn cho bản thân, cho du khách và cho đơn vị chủ quản, tránh được các rủi ro về pháp lý liên quan đến các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ môi trường tự nhiên và động vật hoang dã; tránh lây truyền bệnh dịch từ động vật sang người và ngược lại;
- Thể hiện được sự chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình phục vụ khách, nhận được sự tôn trọng từ phía khách du lịch, sự tín nhiệm của doanh nghiệp và sự hợp tác của cộng đồng, nâng cao uy tín của bản thân;
- Đảm bảo sự ổn định và phát triển cho chính nghề nghiệp và cuộc sống cá nhân của hướng dẫn viên du lịch;
- Góp phần vào sự phát triển bền vững của môi trường tự nhiên và động vật hoang dã, mang lại cơ hội tận hưởng và khám phá các giá trị và vẻ đẹp của thiên nhiên cho các thế hệ tương lai.

2. HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH CẦN LÀM GÌ VÀ KHÔNG NÊN LÀM GÌ

Hướng dẫn viên du lịch cần tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tự nhiên và động vật hoang dã trong quá trình hướng dẫn du lịch, chuyển tải được vai trò, giá trị của tự nhiên và động vật hoang dã đến du khách, khuyến khích các hành vi thân thiện với môi trường, đồng thời, cung cấp thông tin, hướng dẫn và giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của điểm đến du lịch về bảo vệ môi trường tự nhiên và động vật hoang dã của du khách (Mai, N.T.T., 2021).

Với môi trường tự nhiên:

- Không xả rác, xả thải bừa bãi khi thực hiện chương trình du lịch. Hướng dẫn, hỗ trợ khách thu gom, phân loại và để rác thải đúng nơi quy định;
- Không tham gia vận chuyển, mua bán trái phép thực vật rừng quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;
- Không thực hiện các hoạt động gây hại cho môi trường như hái hoa, bẻ cành, dẫm lên cây cỏ, bắt bướm... hay đốt lửa trại không đúng nơi quy định;

- Không lấy, di chuyển bất cứ vật gì trong môi trường thiên nhiên ngoài mục đích cứu hộ;
- Sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, có thể tái sử dụng, tái chế như túi vải, bình nước cá nhân...;
- Không sử dụng các sản phẩm dùng một lần như túi nilon, hộp đựng, cốc, ống hút... nhựa, xốp;
- Tránh sử dụng dịch vụ của các nhà cung cấp không đảm bảo các tiêu chí bền vững với môi trường;
- Ưu tiên sử dụng các sản phẩm của địa phương hoặc sản phẩm “made in Viet Nam” thay vì các sản phẩm nhập vào từ bên ngoài;
- Ưu tiên sử dụng và khuyến khích khách sử dụng các phương tiện xanh, ít ô nhiễm hoặc đi bộ, đi xe đạp...;
- Hưởng ứng, tham gia các hoạt động bảo vệ hoặc gây quỹ cho môi trường thiên nhiên tại điểm đến du lịch (trồng cây, dọn vệ sinh môi trường, ...).

Với động vật hoang dã:

- Không mua quà lưu niệm hay các sản phẩm có nguồn gốc từ thiên nhiên hay từ động vật hoang dã có trong danh mục cần bảo vệ;
- Không tham gia các hoạt động săn bắt, giết, nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật hoang dã, đặc biệt là những loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;
- Không sử dụng động vật hoang dã như là đạo cụ để chụp ảnh. Chỉ chụp ảnh động vật hoang ở những nơi được phép, tránh dùng đèn flash khi chụp ảnh;
- Không nên sử dụng các dịch vụ do động vật được huấn luyện thực hiện để phục vụ khách mà các hoạt động phục vụ này trái với hành vi tự nhiên của chúng;
- Tôn trọng đời sống tự nhiên của động vật hoang dã, chỉ tác nghiệp ở những khu vực được cho phép;
- Tránh gây tiếng ồn trong môi sinh của động vật hoang dã;
- Đi lại trên các lối mòn trong phạm vi được cho phép;
- Giữ khoảng cách an toàn với động vật hoang dã, sử dụng ống nhòm hoặc ống kính tele quan sát để không làm ảnh hưởng đến đời sống tự nhiên của chúng;
- Không trêu chọc các loài động vật hoang dã;
- Không cho động vật hoang dã ăn để không phá vỡ hành vi và chế độ ăn uống tự nhiên của chúng;
- Đóng góp kinh phí cho hoạt động bảo tồn thiên nhiên và động vật hoang dã tại điểm đến du lịch nếu có thể.



© Marcus Westberg/WWF-US 2

3. THÔNG TIN PHÁP LÝ HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH CẦN BIẾT

Luật Du lịch 2017:

- Xâm hại tài nguyên du lịch, môi trường du lịch là hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động du lịch (Điều 9, Khoản 3).
- Khách du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch, cộng đồng dân cư có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên du lịch (Điều 17, Khoản 4).

Luật Bảo vệ môi trường, 2020:

- Nghĩa vụ của cá nhân về bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch (khi đến khu di tích, điểm di tích, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, địa điểm tập luyện, biểu diễn, thi đấu thể dục, thể thao, địa điểm diễn ra lễ hội) (Trích từ Điều 66):
 - ♦ Tuân thủ quy định, quy chế giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường;
 - ♦ Thải bỏ chất thải đúng nơi quy định; hạn chế phát sinh chất thải nhựa;
 - ♦ Giữ gìn vệ sinh công cộng;
 - ♦ Không xâm hại cảnh quan môi trường và các loài sinh vật.

Bộ luật Hình sự, 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Các hành vi gây ô nhiễm môi trường của cá nhân vi phạm như chôn lấp, đổ thải, xả thải trái pháp luật có thể bị phạt tiền ở khung hình phạt thấp nhất (khung 1) từ 50 triệu đồng đến 500 triệu đồng hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm đối với cá nhân vi phạm (Trích từ Điều 235).
- Các hành vi vi phạm quy định bảo vệ động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm (như: săn bắt, giết, nuôi, nhốt, tàng trữ, chế biến, vận chuyển và buôn bán trái phép động vật, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm) tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật:
 - ♦ Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã có mức phạt tiền từ 300 triệu đồng đến 1,5 tỷ đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 12 năm (Trích từ Điều 234);
 - ♦ Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm có mức phạt tiền từ 500 triệu đồng đến 2 tỷ đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 15 năm, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm (Trích từ Điều 244).

Nghị định số 45/2019/NĐ-CP quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực du lịch:

- Vi phạm nghĩa vụ của hướng dẫn viên du lịch:
 - ♦ Không hướng dẫn khách du lịch tuân thủ pháp luật Việt Nam, pháp luật nơi đến du lịch, nội quy nơi đến tham quan, phong tục, tập quán của địa phương nơi đến du lịch: phạt từ 1 triệu đến 3 triệu đồng (Trích từ điều 9, Khoản 3).
 - ♦ Không thực hiện nội quy, quy định của khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch khi hành nghề: phạt từ 3 triệu đến 5 triệu đồng (Trích từ điều 9, Khoản 4).
 - ♦ Không hướng dẫn khách du lịch theo đúng chương trình du lịch: phạt từ 5 đến 10 triệu đồng (Trích từ điều 9, Khoản 5).

Nghị định số 35/2019/NĐ-CP quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và Nghị định số 07/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung:

- Hành vi tàng trữ, mua, bán, chế biến lâm sản (gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ, động vật rừng, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật rừng trong đó bao gồm ngà voi) không có hồ sơ hợp pháp hoặc có hồ sơ hợp pháp nhưng lâm sản không đúng với nội dung hồ sơ đó, bị xử phạt từ 1 triệu đồng đến 500 triệu đồng cùng các hình thức xử phạt bổ sung khác (Trích từ Điều 23).



1. BỎ NGHỀ LÂM TẶC ĐỂ TRỞ THÀNH HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH

Anh NAD là một hướng dẫn viên chuyên phục vụ khách trong các chương trình thám hiểm hang động, núi rừng tại Quảng Bình. Ít ai có thể nghĩ rằng trước đây anh là một trong số hàng trăm “cựu lâm tặc” chuyên đốn củi, chặt hạ cây lấy gỗ bán tại chính những khu rừng mà anh đang hướng dẫn, giới thiệu cho khách.

NAD đã trở thành một hướng dẫn viên du lịch bảo tồn tự nhiên đầy trách nhiệm sau khi chứng kiến những đợt lũ lụt khủng khiếp liên tiếp đổ về địa phương, tàn phá nhiều ngôi làng, trong đó có cả nơi anh sinh sống. Khi dành thời gian tìm hiểu về những tác động qua lại giữa môi trường tự nhiên với con người, anh đã ý thức sâu sắc rằng chính những việc làm của mình và nhóm lâm tặc đã góp phần gây ra hậu quả nghiêm trọng kể trên. Vì vậy, anh đã quyết định bỏ nghề và vận động các “đồng nghiệp” bỏ nghề để làm hướng dẫn viên du lịch.

Theo anh, trước đây, mỗi khi phát hiện thấy một cây gỗ lớn, anh sẽ tính toán xem cây này cao bao nhiêu mét, được bao nhiêu khối gỗ và sẽ cưa ra thành khúc mang ra khỏi rừng như thế nào. Nhưng nay, khi tìm thấy một cây cổ thụ, anh sẽ giới thiệu với du khách về giá trị của cây và số lượng còn lại ít ỏi của chúng. Với tâm nguyện bảo vệ rừng, cùng với công tác hướng dẫn khách du lịch, anh cũng thường xuyên đi cùng các đoàn có chức năng bảo vệ rừng, hỗ trợ lực lượng kiểm lâm tuần tra đường mòn, ngăn chặn hoạt động săn trộm thú rừng hay chặt phá cây cối. Với kinh nghiệm băng rừng lội suối nhiều năm, anh đã giúp lực lượng kiểm lâm phát hiện và gỡ bỏ rất nhiều các loại bẫy thú rừng cũng như tham gia dọn dẹp rác thải bị bỏ lại trong rừng.

Mặc dù, thu nhập không cao bằng trước đây nhưng anh luôn vui và luôn tự hào vì đã làm được những điều ý nghĩa, trong đó đã giúp nhiều người nhận thức được tầm quan trọng của rừng núi đối với môi trường sống và biết trân trọng tự nhiên.

2. MỖI HÀNH ĐỘNG NHỎ HÔM NAY ĐỀU CÓ Ý NGHĨA VỚI NGÀY MAI

“Hãy hành động, mỗi hành động nhỏ hôm nay đều có ý nghĩa với ngày mai” là điều tâm niệm và cũng là thông điệp mà hướng dẫn viên du lịch LVH muốn chuyển tới những người tham gia hoạt động du lịch để góp phần bảo vệ môi trường tự nhiên.

Thực hiện tâm niệm này, LVH đã tham gia tích cực vào một dự án Du lịch có trách nhiệm để bảo vệ môi trường Vịnh Hạ Long, nơi anh thường tác nghiệp. Với khách du lịch, anh đã tuyên truyền và hướng dẫn từng người về bảo vệ môi trường khi đến với Hạ Long. Bên cạnh việc thực hành những quy tắc ứng xử chung với môi trường tự nhiên như

PHẦN III.

BÀI HỌC ĐIỂN HÌNH VỀ DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

không xả rác bừa bãi, tránh dùng các sản phẩm không thân thiện với môi trường..., mỗi du khách tham gia chèo thuyền Kayak ở Vịnh sẽ nhận được 01 chiếc vợt để nếu thấy rác thì sẽ vớt, gom lại. Theo anh LVH, khách du lịch rất hào hứng với trải nghiệm này vì đã đóng góp được công sức vào việc bảo vệ môi trường. Với người dân chài địa phương, anh cũng đau đầu nỗi suy tư làm thế nào để tạo công ăn việc làm tốt cho họ, đặc biệt là lớp trẻ và giúp người dân có đầy đủ nhận thức về việc bảo vệ môi trường sống. Vì thế, anh không chỉ tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho họ về việc bảo vệ môi trường mà còn là thành viên tận tụy trong Dự án giúp người dân thay các phao xếp bằng phao phi (một loại phao thân thiện với môi trường) để họ vẫn vừa tiếp tục nghề nghiệp mưu sinh vừa tránh rác thải làm ô nhiễm môi trường nước. Đặc biệt, anh đã tham gia trồng rất nhiều cây đước trong khu vực Vịnh để giảm thiểu sự xói mòn và cũng là để duy trì nơi cư trú của nhiều loài hải sản, góp phần vào sự phát triển bền vững.

LVH luôn tìm thấy niềm vui trong mỗi việc làm của mình mà theo anh chỉ là “hành động nhỏ” bởi ý nghĩa đóng góp của nó vào việc giữ gìn, bảo vệ môi sinh ở vùng Vịnh Hạ Long.

3. YÊU NGHỀ HƯỚNG DẪN VÀ YÊU NÚI RỪNG

NTD là một nữ hướng dẫn viên du lịch người dân tộc Mường có tâm huyết với nghề và tình yêu thiên nhiên sâu sắc. Yêu nghề và đặc biệt yêu núi rừng, chị không chỉ hết mình hướng dẫn du khách khám phá vẻ đẹp của nhiều cảnh quan khu vực miền núi Tây Bắc mà còn luôn lưu ý khách việc bảo vệ môi trường và các loại thú rừng.

Chị kể “Trong công việc thì mình vẫn gặp trường hợp khách ngỡ ý về việc muốn ăn thịt thú rừng, nhưng mình thường từ chối và giải thích để khách hiểu. Thường thì mình không chỉ nói với khách về khía cạnh pháp luật, đạo đức hay môi trường mà mình còn nhấn mạnh đến khía cạnh tâm linh và sức khỏe cho chính họ”. Những câu chuyện chị kể là những câu chuyện chị đã chứng kiến hay được nghe người dân địa phương kể lại. Ví dụ như trường hợp vợ chồng người chủ quán chuyên bán thịt thú rừng là hàng xóm cũ của chị đã bỏ nghề sau khi sinh lần lượt 02 người con đều bị bệnh hiểm mà theo chị là “một người bị mọc vẩy từng mảng trên cơ thể, một người không nói được tiếng người mà chỉ phát ra các âm thanh như tiếng thú”. Chị cũng cung cấp thông tin cho khách về một số loại bệnh lây từ thú rừng sang người cũng như cách các nhà hàng bảo quản thịt thú rừng bằng hoá chất độc hại để trông thịt tươi ngon, từ đó để khách thấy sự rủi ro với sức khoẻ và tránh sử dụng. Thay vì thịt thú rừng, chị đã tận tình giới thiệu nhiều món ăn đặc sản địa phương hấp dẫn, được chế biến từ nguyên liệu an toàn để khách yên tâm thưởng thức.

Sự tâm huyết của NTD luôn nhận được sự ủng hộ từ du khách khi họ hiểu ra việc làm ý nghĩa của chị với thiên nhiên, với các loài thú rừng và đặc biệt với chính họ, tránh cho họ những rủi ro và phiền toái để tận hưởng trọn vẹn chuyến đi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chính phủ (2019). Nghị định số 35/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

Chính phủ (2019). Nghị định 45/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

Chính phủ (2022). Nghị định số 07/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm định thực vật; thú y; chăn nuôi.

Global Sustainable Tourism Council (2019). GSTC Destination Criteria (version 2.0). Washington, DC.

Mai, N.T.T. (2021). Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch tại điểm, Khoa Du lịch, Trường Đại học Mở Hà Nội.

Quốc hội (2015). Bộ luật Hình sự.

Quốc hội (2020). Luật Bảo vệ môi trường.

Quốc hội (2017). Luật Du lịch.

Quốc hội (2017). Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự 2015.

UNDP (2024). https://www.undp.org/sites/g/files/zskgke326/files/2024-02/undp_trends_report_2024_0.pdf#:~:text=URL%3A%20https%3A%2F%2Fwww.undp.org%2Fsites%2F%2Ffiles%2Fzskgke326%2Ffiles%2F2024. (Truy cập ngày 15 tháng 7 năm 2024).

WEF (2016). <https://www.weforum.org/press/2016/01/more-plastic-than-fish-in-the-ocean-by-2050-report-offers-blueprint-for-change/>. (Truy cập ngày 15 tháng 7 năm 2024).

WEF (2020). https://www3.weforum.org/docs/WEF_New_Nature_Economy_Report_2020.pdf. (Truy cập ngày 18 tháng 7 năm 2024).

WWF (2022). <https://www.worldwildlife.org/pages/what-is-biodiversity>. (Truy cập ngày 18 tháng 7 năm 2024).

WWF (2022). Living Planet report 2022.

BACKGROUND

Humanity is facing a harsh reality on the planet - a consequence of its own destructive activities. Pollution, floods, droughts, biodiversity loss and the disappearance of wild animals and plants have become global problems, causing serious ecological imbalances. The report by the United Nations Development Programme (UNDP) in 2024 shows that biodiversity loss is occurring at an unprecedented rate in human history with **more than 1 million animal and plant species threatened with extinction** (UNDP, 2024). According to Living Planet Report 2022 by the World Wide Fund for Nature (WWF), **vertebrate populations have declined by an average of 69% globally** since 1970 (WWF, 2022). WWF also showed that, **three-quarters of terrestrial environments and about two-thirds of ocean environments have been significantly altered** (WWF, 2022) and at the rate of plastic production and consumption as in the past, the World Economic Forum (WEF) predicted that the volume of **plastic will exceed the volume of fish by 2050** (WEF, 2016). Biodiversity degradation has been severely affecting human livelihoods, food security, health and quality of life and putting us at risk.

Tourism is an important economic sector in many countries with **more than 80% of goods and services depending on natural values and biodiversity** (WEF, 2020). On the one hand, tourism can connect people with nature and promote nature conservation, but on the other hand, tourism activities also cause disruptions, affecting the natural environment, reducing biodiversity.

As one of the countries with high biodiversity in the world, along with other resources, Viet Nam has many favorable conditions for tourism development. However, the reality shows that the tourism industry has been exploiting natural resources in an unsustainable manner, and has not yet promoted its role as a bridge in promoting the participation of stakeholders in nature protection. Meeting the improper needs of a group of tourists has increased the trade and consumption of wildlife, contributing to pushing many rare species to the brink of extinction.

With the mission of preventing the degradation of the natural environment in Viet Nam and building a future in which people live in harmony with nature, World Wide Fund for Nature in Viet Nam (WWF-Viet Nam), with the support of the Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH known as the German Development Cooperation via the Reducing the Demand for Ivory Project, in coordination with the Viet Nam National Authority of Tourism and the Viet Nam CITES Management Authority, has carried out many activities to minimize the negative impacts of tourism on nature and wildlife such as: training for tour guides and organizing seminars with travel and tourism companies on responsible tourism with nature and wildlife; providing information and guidance on responsible tourism practices for individuals, organizations and related businesses. The Guide to nature and wildlife responsible tourism practices for tour guides was developed in this context.



PURPOSE OF THE HANDBOOK

The Handbook is compiled to provide some core knowledge about responsible tourism in relation to nature and wildlife conservation, and to provide practical guidance on responsible tourism and wildlife for tour guides. Through these contents, the Handbook hopes to raise awareness of nature and wildlife protection for tour guides, thereby having ways to influence and change the attitude and behaviors of tourists and related partners towards nature in a positive way, especially reducing demand for wildlife and wildlife products.

INSTRUCTIONS FOR USE

The Handbook is intended for reference and use by tour guides during their work. The responsible tourism practice guidelines can be referenced and applied in the process of organizing and conducting tours. The Handbook can also be exploited and used by travel businesses in training and building capacity for tour guides or used by trainers and lecturers in training and teaching human resources in the tourism industry to guide and inspire, spread love and desire to protect nature and wildlife, contributing to the development of sustainable tourism in Viet Nam.

COPYRIGHT AND REFERENCE CITATIONS

The Handbook is a product within the framework of the Project on Reducing the Demand for Ivory implemented by the WWF-Viet Nam. The copyright of the Handbook is owned by WWF-Viet Nam. Copying, modifying, or republishing the Handbook in other forms without permission from WWF-Viet Nam is a violation of the law on intellectual property rights. When citing this document, please use the following format: WWF-Viet Nam (2024). Handbook: Guide to nature and wildlife responsible tourism practices (for tour guides). Hanoi.

DISCLAIMER

The Handbook provides content for reference purposes only and is not a substitute for legal documents. The information and opinions contained in this document do not necessarily reflect the views of WWF-Viet Nam. We are not responsible for any damages caused to users or third parties related to the use of this handbook.

AUTHORS

AUTHOR:

Dr. Nguyễn Thị Thu Mai - Dean of the Faculty of Tourism, Hanoi Open University.

REVIEWERS:

Dr. Phạm Lê Thảo - Deputy Head of Travel Management Department/ Viet Nam National Authority of Tourism.

MA. Nguyễn Thanh Nga - Specialist, Travel Management Department/ Viet Nam National Authority of Tourism.

MA. Lê Thị Minh Quế - Specialist, Travel Management Department/ Viet Nam National Authority of Tourism.

MA. Nguyễn Anh Tuấn - Specialist, Viet Nam CITES Management Authority.

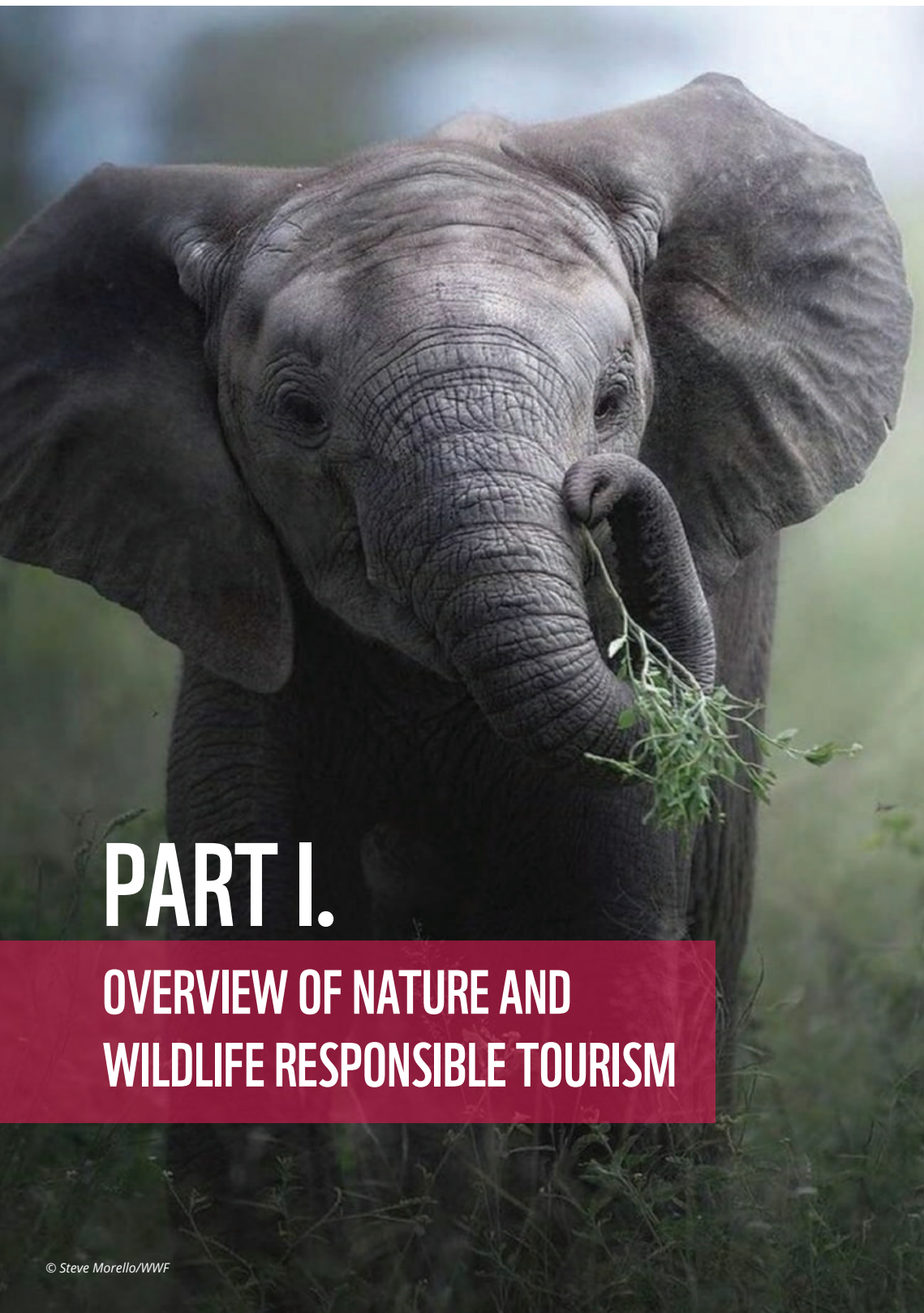
Dr. Nguyễn Hữu Cường - Lecturer, Viet Nam National University of Forestry.

MA. Vương Quốc Chiến - Reducing the Demand for Ivory Project Manager, WWF-Viet Nam.

EDITORIAL STAFF

Vũ Thanh Hà - Reducing the Demand for Ivory Project, WWF-Viet Nam.

Tạ Huy Vũ - Reducing the Demand for Ivory Project, WWF-Viet Nam.



PART I.

OVERVIEW OF NATURE AND WILDLIFE RESPONSIBLE TOURISM



@ James Morgan/ WWF

1. WHAT IS NATURE AND WILDLIFE RESPONSIBLE TOURISM?

Nature and wildlife responsible tourism is a unique way for people to connect with nature, to explore the magical beauty of natural landscapes and the world of wild animals. Living in the natural environment without being domesticated or raised by humans, wildlife includes all animals that live freely in natural ecosystems, from mammals, birds, reptiles, amphibians to fish and insects. These species find their own food, water and shelter, and they play an important role in maintaining ecological balance and biodiversity.

Nature and wildlife responsible tourism is a form of sustainable tourism that aims to effectively exploit the values of natural resources to serve the process of economic and social development without degrading the environment and the functions of ecosystems. Nature and wildlife responsible tourism is the process of maintaining a balance between exploiting and preserving the natural environment and wildlife while carrying out tourism activities. This balance is achieved by:

- Strictly complying with regulations and standards on the protection of the natural environment and wildlife in the process of building a system of service facilities, selecting services and organizing tourism activities;

- Connecting tourists with nature and wildlife through responsible activities that do not damage the values of nature and wildlife;
- Allocating a fair portion of revenue from tourism activities to serve the conservation of nature and wildlife, especially in areas where tourism activities take place;
- Encouraging and educating tourism participants to respect nature, minimizing the negative impacts of tourism activities on the natural environment and wildlife, ensuring their recovery and development;
- Promoting and spreading the values of nature and conveying the message of nature and wildlife conservation to tourists and related parties, raising awareness and adjusting their behavior, contributing to the preservation and conservation of nature and wildlife.

2. BENEFITS OF NATURE & WILDLIFE RESPONSIBLE TOURISM

Nature and wildlife responsible tourism brings many benefits, not only contributing to the protection of the environment and wildlife but also ensuring the sustainable development of tourism, creating long-term benefits for all stakeholders.

- **CONSERVING THE NATURAL ENVIRONMENT:** Contributing to protecting the natural environment and wildlife, balancing the ecosystem to create a safer and better place for people to live;
- **ENSURING CONDITIONS FOR TOURISM DEVELOPMENT:** Through responsible tourism practices, protecting natural resources is protecting an indispensable element that forms the tourism products;
- **IMPROVING THE EXPERIENCE FOR TOURISTS:** Bringing tourists authentic and valuable experiences, helping them enjoy and connect with nature;
- **ECONOMIC SUPPORT FOR STAKEHOLDERS:** Creating sustainable revenue for service providers in the supply chain, for local communities, contributing to research and conservation of nature and wildlife;
- **IMPROVING THE CAPACITY OF RELATED PARTIES:** Contributing to human investment through training to raise awareness for stakeholders, including local people, to manage their resources sustainably;
- **ENHANCE THE POSITION OF TOURISM DESTINATIONS:** Providing responsible tourism products and services will bring prestige to tourism destinations, helping to improve the image and enhance the position of tourism destinations.

3. PRINCIPLES OF NATURE AND WILDLIFE RESPONSIBLE TOURISM PRACTICES

- **RESPECT:** Respect nature by protecting, not harming, not supporting activities that harm the natural environment and wildlife;
- **FAIRNESS:** Fairness in sharing benefits from tourism activities based on natural resources with stakeholders;
- **OBJECTIVITY:** Honesty and objectivity in assessing the environmental impact of tourism activities from the planning stage to implementation;
- **SHARING:** Sharing information, technology, techniques and experiences among stakeholders in the protection of nature and wildlife;
- **NO COMPROMISE:** Not disregarding or trading off the balance and values of nature, the survival of wildlife to develop tourism at all costs.



© Patrick Bentley / WWF-US



PART II.

GUIDE FOR TOUR GUIDES

1. REASONS TO PRACTICE NATURE AND WILDLIFE RESPONSIBLE TOURISM

Practicing responsible tourism with nature and wildlife will help tour guides:

- Ensure safety for themselves, tourists and the employers, avoid legal risks related to violations of the law on the protection of the natural environment and wildlife; avoid the transmission of diseases from animals to humans and vice versa;
- Demonstrate professionalism and professional ethics in the process of serving customers, receive respect from tourists, trust from businesses and cooperation from the community, enhance their own reputation;
- Ensure stability and development for the career and personal life of tour guides;
- Contribute to the sustainable development of the natural environment and wildlife, providing opportunities to enjoy and explore the values and beauty of nature for future generations.

2. WHAT TOUR GUIDES SHOULD AND SHOULD NOT DO

Tour guides must comply with the provisions of the law on the protection of the natural environment and wildlife during the tour guidance process, convey the role and value of nature and wildlife to tourists, encourage environmentally friendly behaviors, and at the same time, provide information, guidance and monitor compliance with the provisions of the law and regulations of tourist destinations on the protection of the natural environment and wildlife of tourists (Mai, N.T.T., 2021).

With the natural environment:

- Do not litter or discharge waste indiscriminately when implementing the tour program. Guide and support tourists to collect, classify and dispose of waste in the right place;
- Do not participate in the illegal transportation and trading of precious and rare forest plants that are prioritized for protection;
- Do not carry out activities that are harmful to the environment such as picking flowers, breaking branches, stepping on plants, catching butterflies... or lighting campfires in the wrong place;

- Do not take or move anything in the natural environment other than for rescue purposes;
- Use environmentally friendly products that can be reused or recycled such as cloth bags, personal water bottles, etc.;
- Do not use disposable products such as plastic bags, containers, cups, straws, etc., plastic, foam;
- Avoid using services from suppliers that do not meet environmental sustainability criteria;
- Prioritize using local products or products “made in Viet Nam” instead of imported products;
- Prioritize using and encourage guests to use green, less polluting means of transport or walking, cycling, etc.;
- Respond to and participate in activities to protect or raise funds for the natural environment at tourist destinations (planting trees, cleaning the environment, etc.).

With wild animals:

- Do not buy souvenirs or products derived from nature or from wild animals on the list of protected animals;
- Do not participate in illegal hunting, killing, raising, confining, storing, transporting, or trading of wild animals, especially endangered, precious, and rare species that are prioritized for protection;
- Do not use wild animals as props for photography. Only take photos of wild animals in permitted areas, avoid using flash when taking photos;
- Do not use services performed by trained animals to serve guests that are contrary to their natural behavior;
- Respect the natural life of wild animals, only work in permitted areas;
- Avoid making noise in the habitat of wild animals;
- Walk on trails within the permitted range;
- Keep a safe distance from wild animals, use binoculars or telephoto lenses to observe so as not to affect their natural life;
- Do not tease wild animals;
- Do not feed wild animals so as not to disrupt their natural behavior and diet;
- Contribute funds to wildlife and nature conservation activities at tourism destinations if possible.



3. USEFUL LEGAL INFORMATION FOR TOUR GUIDES

Law on Tourism, 2017:

- Damaging tourism resources and the tourism environment is a prohibited act in tourism activities (Article 9, Clause 3).
- Tourists, tourism business organizations and individuals, and local communities are responsible for protecting tourism resources (Article 17, Clause 4).

Law on Environmental Protection, 2020:

- Individual obligations to protect the environment in cultural, sports and tourism activities (to sites/monuments, tourism areas, tourist attractions, tourist accommodation establishments, places for sports practice, performance and competition and festivals) (Excerpt from Article 66):
 - ♦ Comply with the regulations on hygiene maintenance and environmental protection;
 - ♦ Dispose of waste in designated places; limit the generation of plastic waste;
 - ♦ Maintain public hygiene;
 - ♦ Not infringe upon landscapes and animals.

The Criminal Code of Viet Nam, 2015, amended in 2017:

- Acts that cause environmental pollution such as illegal burying, dumping, and discharge of waste shall be liable to a fine at the lowest penalty level (level 1) from VND 3 billion to VND 7 billion for corporate legal entity; from VND 50 million to VND 500 million or imprisonment from 03 months to 02 years for individuals (Excerpt from Article 235).
- Acts that violate regulations on the protection of wild, endangered, precious, and rare animals (such as: illegal hunting, killing, raising, confining, storing, processing, transporting, and trading of animals, body parts, or products of wild, endangered, precious, and rare animals) depending on the nature and severity of the violation may be subject to administrative sanctions or criminal prosecution according to the provisions of law:
- Offences against regulations on management and protection of wild animals shall be liable to a fine from VND 300,000,000 to VND 1.5 billion or face a penalty of up to 03 years' community sentence or 06 months to 12 years' imprisonment (Excerpt from Article 234);
- Offences against regulations on management and protection of endangered, rare animals shall be liable to a fine from VND 500 million to VND 2 billion or face a penalty of 01 - 15 years' imprisonment, the offender might also be prohibited from holding certain positions or doing certain works for 01 - 05 years (Excerpt from Article 244).

Decree No. 45/2019/ND-CP stipulates administrative sanctions in the tourism sector:

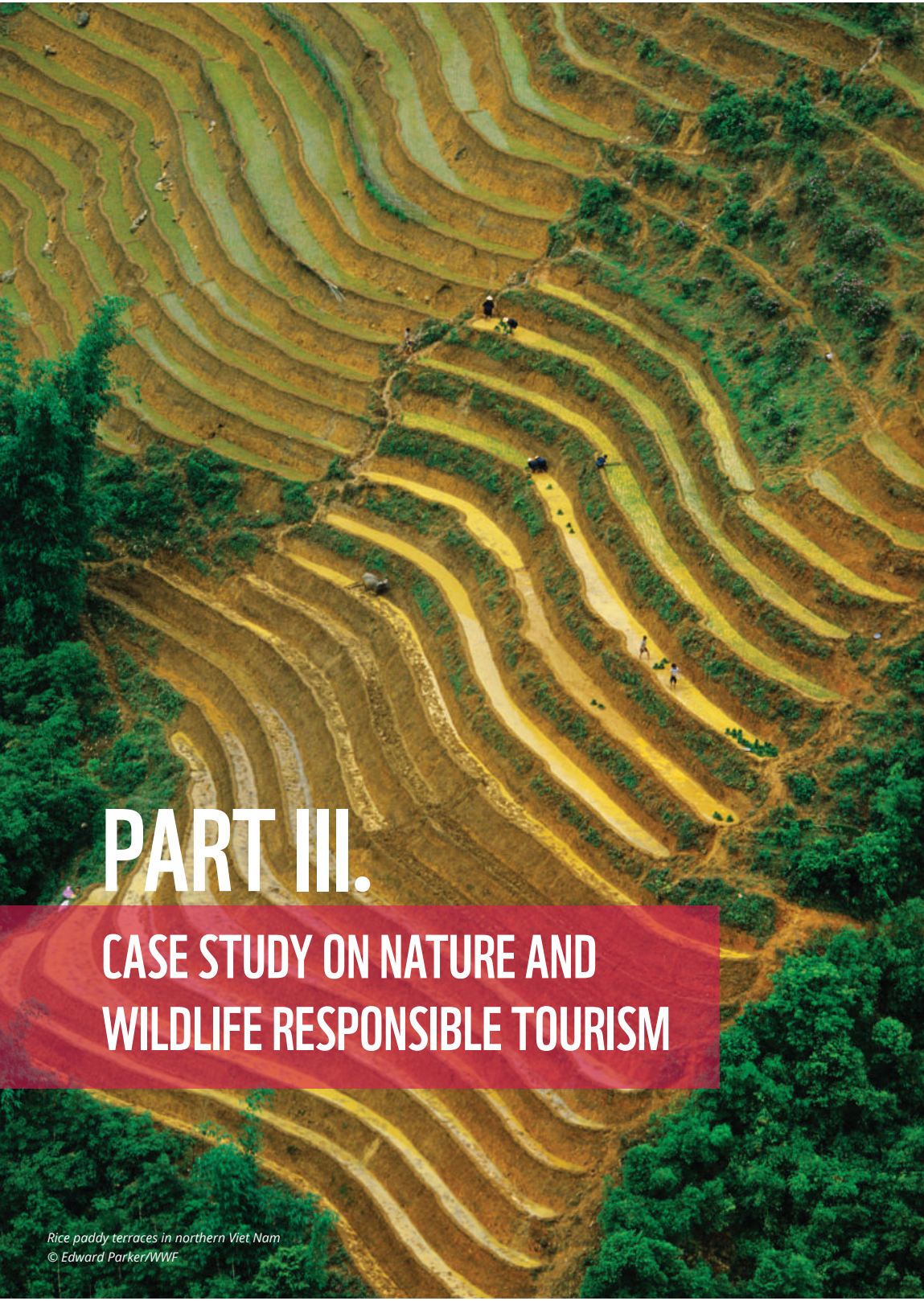
- Violating the obligations of tour guides:
 - ♦ Not instructing tourists to comply with Viet Nameese law, the law of the tourism destination, the regulations of the tourism destination, the customs and practices of the host community where the tourism destination is located: fine from VND 1 million to VND 3 million (Excerpt from Article 9, Clause 3);
 - ♦ Not implementing the rules and regulations of the tourist area, tourism destination, and tourist service provider when guiding tours: fine from VND 3 million to VND 5 million (Excerpt from Article 9, Clause 4);
 - ♦ Not following the tour program when proding guiding service: fine from VND 5 to 10 million (Excerpt from Article 9, Clause 5).

Decree No. 35/2019/ND-CP regulating administrative sanctions in the forestry sector and Decree No. 07/2022/ND-CP amending and supplementing:

- Acts of storing, buying, selling, processing forest products (timber, non-timber forest plants, forest animals, body parts or products of forest animals including ivory) without legal records or having legal records but the forest products do not match the contents of those records, shall be fined from VND 1 million to VND 500 million along with other additional penalties (Excerpt from Article 23).

© John E. Newby/WWF





PART III.

CASE STUDY ON NATURE AND WILDLIFE RESPONSIBLE TOURISM

Rice paddy terraces in northern Viet Nam
© Edward Parker/WWF

1. QUIT ILLEGAL LOGGING TO START TOUR GUIDING

NAD is a tour guide who specializes in serving guests in cave and mountain exploration programs in Quang Binh. Few people would think that he was previously one of hundreds of “former illegal loggers” who specialized in cutting firewood and felling trees for timber to sell in the very forests that he is guiding and introducing to guests.

NAD became a responsible nature conservation tour guide after witnessing consecutive terrible floods in the locality, destroying many villages, including the one where he lives. When spending time learning about the interactions between the natural environment and humans, he was deeply aware that his actions and those of the loggers had contributed to the serious consequences mentioned above. Therefore, he decided to quit his job and encouraged his “colleagues” to quit their jobs to become tour guides.

NAD shares that, in the past, whenever he discovered a large tree, he would calculate how many meters tall it was, how many cubic meters of wood it contained, and how he would cut it into pieces and take it out of the forest. But now, when he finds an ancient tree, he will introduce to tourists the value of the tree and its small number left. With the desire to protect the forest, along with guiding tourists, he also often goes with groups responsible for protecting the forest, supporting the rangers in patrolling the trails, preventing poaching of wild animals or cutting down trees. With many years of experience in trekking through forests and wading through streams, he has helped the rangers detect and remove many types of wild animal traps as well as participate in cleaning up waste left in the forest.

Although his income is not as high as before, he is always happy and proud of having done meaningful things, including helping people be aware of the importance of forests and mountains to the living environment and appreciate nature.

2. SMALL ACTIONS TODAY SHAPE A BRIGHTER TOMORROW

“Take action, every small action today has meaning for tomorrow” is the motto and also the message that tour guide LVH wants to convey to those participating in tourism activities to contribute to protecting the natural environment.

Realizing this motto, LVH has actively participated in a Responsible Tourism project to protect the environment of Ha Long Bay, where he often works. For tourists, he has promoted and instructed each person on environmental protection when coming to Ha Long. In addition to practicing common codes of conduct with the natural environment

such as not littering, avoiding using products that are not environmentally friendly, etc., each tourist participating in kayaking in the Bay will receive a racket so that if they see trash, they can pick it up and collect it. According to Mr. LVH, tourists are very excited about this experience because they have contributed to protecting the environment. For local fishermen, he also worries about how to create good jobs for them, especially the young generation, and help people have full awareness of protecting the living environment. Therefore, he not only propagates and educates to raise awareness for them about environmental protection but is also a dedicated member of the Project to help people replace styrofoam buoys with phi buoys (an environmentally friendly type of buoy) so that they can continue their livelihood while avoiding waste that pollutes the water environment. In particular, he has participated in planting many mangrove trees in the Bay area to reduce erosion and also to maintain the habitat of many marine species, contributing to sustainable development.

LVH always finds joy in each of his actions, which he considers just a “small action” because of its meaningful contribution to preserving and protecting the environment in Ha Long Bay.

3. LOVE MOUNTAINS AND FORESTS, LOVE THE GUIDE PROFESSION

NTD is a Muong ethnic female tour guide who is passionate about her job and has a deep love for nature. Loving her job and especially the mountains and forests, she not only wholeheartedly guides tourists to explore the beauty of many landscapes in the Northwest mountainous region, but also always reminds them to protect the environment and wild animals.

She said, “*In my work, I still encounter cases where customers express their desire to eat wild animal meat, but I often refuse and explain so that they understand. Usually, I not only talk to customers about the legal, ethical or environmental aspects, but I also emphasize the spiritual and health aspects for them.*” The stories she tells are stories she has witnessed or heard from local people. For example, the owner of a restaurant that sells wild animal meat, who was her old neighbor, quit the business after giving birth to two children who both had rare diseases, as she said: “one had scaly patches on his body, the other could not speak human language but only made animal sounds”. She also provided information to customers about some diseases transmitted from wild animals to humans as well as how restaurants preserve wild animal meat with toxic chemicals to make it look fresh and delicious, thereby helping customers see the health risks and avoid using it. Instead of wild animal meat, she enthusiastically introduced many attractive local specialties, made from safe ingredients for customers to enjoy with peace of mind.

NTD’s dedication always receives support from tourists when they understand her meaningful work for nature, for wild animals and especially for themselves, avoiding risks and troubles for them to fully enjoy the trip.

REFERENCES

Government (2019). Decree No. 35/2019/ND-CP regulating administrative sanctions in the forestry sector.

Government (2019). Decree No. 45/2019/ND-CP regulating administrative sanctions in the tourism sector.

Government (2022). Decree No. 07/2022/ND-CP amending and supplementing a number of articles of the decrees on administrative sanctions in the fields of forestry; plant protection and inspection; veterinary; animal husbandry.

Global Sustainable Tourism Council (2019). *GSTC Destination Criteria (version 2.0)*. Washington, DC.

Mai, N.T.T. (2021). *On-site tour guiding skills*, Faculty of Tourism, Hanoi Open University.

National Assembly (2015). *Criminal Code*.

National Assembly (2020). *Law on Environmental Protection*.

National Assembly (2017). *Law on Tourism*.

National Assembly (2017). *Law amending and supplementing a number of articles of the Criminal Code 2015*.

UNDP (2024).

https://www.undp.org/sites/g/files/zskgke326/files/2024-02/undp_trends_report_2024_0.pdf#:~:text=URL%3A%20https%3A%2F%2Fwww.undp.org%2Fsites%2Fg%2Ffiles%2Fzskgke326%2Ffiles%2F2024. (Retrieved July 15, 2024).

WEF (2016).

<https://www.weforum.org/press/2016/01/more-plastic-than-fish-in-the-ocean-by-2050-report-offers-blueprint-for-change/>. (Retrieved July 15, 2024).

WEF (2020). https://www3.weforum.org/docs/WEF_New_Nature_Economy_Report_2020.pdf. (Retrieved July 18, 2024).

WWF (2022).

<https://www.worldwildlife.org/pages/what-is-biodiversity>. (Retrieved July 18, 2024).

WWF (2022). *Living Planet report 2022*.



Nông dân hợp tác xã Dịch Vụ Lúa Mùa Nổi dùng thuyền ra thăm đồng lúa nổi trong mùa nước nổi tại xã Vĩnh Đại, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, Việt Nam

Farmers in Dịch Vụ Lúa Mùa Nổi cooperative use the boat to visit floating rice fields during the flooding season in Vĩnh Đại commune, Tân Hưng district, Long An province, Viet Nam

© Cham Team/ WWF-Viet Nam



Working to sustain the natural world for the benefit of people and wildlife.

together possible.

vietnam.panda.org

© 1986 Panda symbol WWF – World Wide Fund for Nature (Formerly World Wildlife Fund)

® "WWF" is a WWF Registered Trademark. WWF, Avenue du Mont-Bland, 1196 Gland, Switzerland. Tel. +41 22 364 9111. Fax. +41 22 364 0332.

For contact details and further information, please visit vietnam.panda.org

